

Số 15/NQ-ĐHĐCĐCSĐP.Đ

Bình Phước, ngày 20 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG (DPD)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của DPD số 14/BB-ĐHĐCĐCSĐP.Đ ngày 20/6/2022.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và TGD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (các chỉ tiêu chính), Tờ trình số 1.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Tài sản ngắn hạn	18.082.860.186
2	Tài sản dài hạn	134.703.844.050
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Nợ phải trả	22.358.828.463
2	Vốn chủ sở hữu	130.427.875.773
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	66.850.480.939
1.1	Doanh thu bán mủ khai thác	54.996.577.694
1.2	Doanh thu thu mua hàng hóa	11.555.712.000
1.3	Doanh thu tài chính	195.292.622
1.4	Doanh thu khác	102.898.623
2	Tổng chi phí	53.850.190.110
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13.000.290.829
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.191.896.031
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.808.394.798

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

4. Thống nhất giao HĐQT chọn một trong 03 Công ty để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. (Tờ trình số 2)

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT: trđ
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	13.000.290.829
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh	11.808.394.798
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	-1.347.474.031
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế	10.460.920.767
	<i>Phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:</i>	
	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.549.850.000



	- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	1.046.092.077
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau:	5.864.978.690

6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Sản lượng khai thác	Tấn	1.260
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	56.020
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	49.713
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	6.307
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	5.676
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	%	4,73

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận trước thuế ước đạt 5.676 trđ. Sau khi nộp thuế TNDN theo quy định, Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST
 + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 1,5 tháng lương thực thực hiện.

7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (Tờ trình số 5)

7.1. Tổng phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 126.000.000 đồng, đạt 100% kế hoạch được ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: 126.000.000 đồng (bằng năm 2021).

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, tiếp tục thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án sáp nhập giữa công ty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắc Nông và công ty cổ phần cao su Đồng Phú, đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ họp 2021.

9. Thông qua việc sửa đổi việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ Công ty sau sáp nhập.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát triển khai việc kiểm tra, giám sát, thực hiện Nghị quyết theo chức trách nhiệm vụ được giao quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và văn bản pháp luật có liên quan.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN
- Website Cty, Lưu VT.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
 THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
 CHỦ TOA ĐẠI HỘI**



Huỳnh Trọng Thủy



Số 14/BB-ĐHĐCĐCSĐP.Đ

Đắk Nông, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG (DPD)

A. KHAI MẠC:

- Thời gian: 08 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022
- Địa điểm: Hội trường Công ty CP cao su Đồng Phú xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Ông Võ Mạnh Hùng tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự:

Công ty CP cao su Đồng Phú Đắk Nông (Cty Đắk Nông) gồm:

Hội đồng Quản trị gồm:

1. Ông Huỳnh Trọng Thủy, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đặng Văn Lệ_TV HĐQT
3. Ông Phạm Ngọc Huy_TV HĐQT
4. Ông Lưu Minh Tuyển_TV HĐQT
5. Ông Lê Minh Vũ_TV HĐQT

Ban kiểm soát gồm:

1. Ông Huỳnh Minh Tâm_Trưởng ban
 2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà_ thành viên
 3. Ông Nguyễn Khắc Hợi_ thành viên
- Cùng các phòng ban công ty.

Mời dự:

Đại diện Công ty CP cao su Đồng Phú:

1. Ông Mai Huỳnh Nhật: Chủ tịch HĐQT
2. Ông Hồ Cường: BTĐU, Tổng giám đốc

Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Đại diện ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội với kết quả như sau:

Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội theo danh sách cổ đông chốt ngày ngày đăng ký cuối cùng 13/5/2022 là: 117 cổ đông, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết là 12.000.000 cổ phần.

Tổng số cổ đông ủy quyền và tham dự đại hội là: 93 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 11.883.184 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm tỷ lệ: 99,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó cổ đông trực tiếp tham dự là: 23 cổ đông

Số cổ đông ủy quyền là: 70 cổ đông

Những người tham dự đại hội với tư cách cổ đông có đủ tiêu chuẩn đại biểu theo quy định, những người đại diện cho cổ đông đều được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Cty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắk Nông có đủ điều kiện tiến hành.

Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký đoàn:

Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Huỳnh Trọng Thủy, Chức vụ: Chủ tịch Đoàn.
2. Ông Lê Minh Vũ
3. Ông Phạm Ngọc Huy

Thư ký đại hội:

1. Ông Phan Văn Hà Thư ký Công ty
2. Ông Nguyễn Hữu Việt KTT Công ty

Ông Huỳnh Trọng Thủy thông qua Chương trình và các nội dung Đại hội

Giới thiệu Tổ kiểm phiếu của đại hội:

1. Ông Huỳnh Minh Tâm Tổ trưởng
2. Ông Nguyễn Hữu Việt Thành viên
3. Ông Phạm Văn Đồng Thành viên

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. Đại hội được thông qua báo cáo HĐQT, báo cáo BKS và 07 tờ trình:

Ông Lê Minh Vũ thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT và TGD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022
2. Báo cáo phụ cấp HĐQT&BKS năm 2021 và KH năm 2022 (Tờ trình số 5)
3. Thông qua việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo Điều lệ sau sáp nhập (Tờ trình số 7).

Ông Huỳnh Minh Tâm thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022
2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 (Tờ trình số 2)

Ông Nguyễn Hữu Việt thông qua:

1. Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2021 (Tờ trình số 1)

Ông Phạm Ngọc Huy:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)

2. Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án sáp nhập (Tờ trình số 6)

Ông Huỳnh Trọng Thủy thông qua:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)

II. THẢO LUẬN, ĐÓNG GÓP Ý KIẾN:

Cổ đông đóng góp ý kiến:

- Báo cáo tình hình công tác sáp nhập Công ty vào Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú cho cổ đông được rõ;
- Ban lãnh đạo Công ty đã có phương án nào cho phần diện tích đất cao su không hiệu quả;
- Ban lãnh đạo Công ty tính toán phần lợi nhuận còn lại chia cho cổ đông trước khi sáp nhập Công ty;

Trả lời của Đoàn chủ tịch:

- Ban lãnh đạo Công ty luôn theo sát và đôn đốc đơn vị tư vấn về công tác sáp nhập, cung cấp các hồ sơ giải trình kịp thời cho đơn vị tư vấn và UBCK Nhà nước về công tác sáp nhập.
- Một phần diện tích cao su không hiệu quả đã được Công ty triển khai trồng cây trà và xả cừ.
- Ban lãnh đạo Công ty luôn đặt lợi ích Cổ đông và người lao động lên hàng đầu, phần lợi nhuận còn lại sau phân phối của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tham khảo các quy định hiện hành để đem lại quyền lợi cho cổ đông trước khi sáp nhập.

Phát biểu của lãnh đạo Công ty CP cao su Đồng Phú:

Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty CP Cao su Đồng Phú Đắk Nông tích cực trong công tác sáp nhập vào Công ty CP Cao su Đồng Phú trong thời gian sớm nhất để ổn định điều hành sản xuất và đảm bảo lợi ích của cổ đông sau sáp nhập.

III. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG ĐÃ THÔNG QUA.

Theo kết quả của Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết là 11.883.184 cổ phần, chiếm 99,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của DPD.

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng phương thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

01 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội = 01 phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu phát ra biểu quyết tại Đại hội 11.883.184 phiếu

Tổng số phiếu thu vào biểu quyết tại Đại hội 11.883.184 phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 11.883.184 phiếu

Tổng số phiếu không hợp lệ: không có

Các nội dung biểu quyết:

005
ÔNG
:Ổ P
CÁC
ÔNG
ĐẮK
JUT-

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và TGD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (các chỉ tiêu chính), Tờ trình số 1.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Tài sản ngắn hạn	18.082.860.186
2	Tài sản dài hạn	134.703.844.050
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Nợ phải trả	22.358.828.463
2	Vốn chủ sở hữu	130.427.875.773
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	66.850.480.939
1.1	Doanh thu bán mủ khai thác	54.996.577.694
1.2	Doanh thu thu mua hàng hóa	11.555.712.000
1.3	Doanh thu tài chính	195.292.622
1.4	Doanh thu khác	102.898.623
2	Tổng chi phí	53.850.190.110
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13.000.290.829
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.191.896.031
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.808.394.798

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

4. Thống nhất giao HĐQT chọn một trong 03 Công ty để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. (Tờ trình số 2)

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt
- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT: trđ
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	13.000.290.829

2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh	11.808.394.798
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	-1.347.474.031
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế	10.460.920.767
	<i>Phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:</i>	
	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.549.850.000
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	1.046.092.077
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau:	5.864.978.690

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %

- Số phiếu không tán thành: không có

- Số phiếu không có ý kiến: không có

6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Sản lượng khai thác	Tấn	1.260
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	56.020
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	49.713
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	6.307
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	5.676
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	%	4,73

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận trước thuế ước đạt 5.676 trđ. Sau khi nộp thuế TNDN theo quy định, Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST

+ Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 1,5 tháng lương thực thực hiện.

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %

- Số phiếu không tán thành: không có

- Số phiếu không có ý kiến: không có

7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (Tờ trình số 5)

7.1. Tổng phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 126.000.000 đồng, đạt 100% kế hoạch được ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: 126.000.000 đồng (bằng năm 2021).

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %

- Số phiếu không tán thành: không có

- Số phiếu không có ý kiến: không có

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, tiếp tục thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án sáp nhập giữa công ty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắc Nông và công ty cổ phần cao su Đồng Phú, đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ họp 2021.

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

9. Thông qua việc sửa đổi việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ Công ty sau sáp nhập.

- Số phiếu tán thành: 11.883.184 phiếu, tỷ lệ 100 %
- Số phiếu không tán thành: không có
- Số phiếu không có ý kiến: không có

Thư ký thông qua toàn văn nội dung biên bản nêu trên và dự thảo Nghị quyết trình Đại hội.

Chủ tọa Đại hội đã lấy ý kiến Cổ đông để thông qua toàn văn nội dung biên bản nêu trên và Nghị quyết trình Đại hội và biểu quyết nhất trí với tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI.

Ông Huỳnh Trọng Thủy thay mặt Hội đồng quản trị cảm ơn quý vị đại biểu cùng các cổ đông và tuyên bố bế mạc Đại hội lúc 11 giờ 15 phút cùng ngày.

TM THƯ KÝ ĐOÀN



Phan Văn Hà

TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN



The stamp is circular and red, containing the following text: "M.S.D.N: 6400052980 - C.T.C", "CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮC NÔNG", and "H. C. C. U. T. - T. Đ. Á. K. N. O. N. G."

Huỳnh Trọng Thủy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG

Kính thưa: quý đại biểu khách quý.

Kính thưa: quý cổ đông.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại hội trường Công ty CP cao su Đồng Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Được sự phân công của ban tổ chức, ban thẩm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm:

1. Ô Huỳnh Minh Tâm TB KS công ty_ Trưởng ban
2. Ô Nguyễn Khắc Hợi Thành viên
3. Ô Nguyễn Hữu Việt Thành viên.

Đã tiến hành thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội; thay mặt ban thẩm tra, tôi xin báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông công ty CP cao su Đồng Phú - Đắk Nông năm 2022 như sau:

Tổng số cổ đông mời tham dự đại hội theo danh sách cổ đông chốt ngày 13 tháng 5 năm 2022 là: 117 cổ đông, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết là 12.000.000 cổ phần.

Tổng số cổ đông sở hữu và ủy quyền tham dự đại hội (đến 8 giờ, 45 phút, ngày 20/6/2022 là: 23 cổ đông, đại diện cho 11.883.184 số cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm tỷ lệ: 99,02 %, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Trong đó, cổ đông trực tiếp tham dự đại hội là: 23 Cổ đông;

Cổ đông ủy quyền là: 70 Cổ đông.

Tất cả đại biểu tham dự với tư cách cổ đông đều có đủ tiêu chuẩn theo quy định, những người đại diện cho cổ đông đều được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản theo luật định.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông công ty CP cao su Đồng Phú - Đắk Nông đủ điều kiện để tiến hành

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội

TM. BAN THẨM TRA
TRƯỞNG BAN

Huỳnh Minh Tâm

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

V/v: **Biểu quyết các nội dung tại đại hội đồng cổ đông thường niên 2022**
Công ty cổ phần Cao Su Đồng Phú- Đắk Nông

Hôm nay, ngày 20/6/2022, đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú – Đắk Nông, tổ chức tại: Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước.

Ban Kiểm phiếu được đại hội đồng cổ đông, bầu gồm có 03 thành viên; gồm các ông bà:

1. Ô Huỳnh Minh Tâm – Trưởng ban
2. Ô Nguyễn Hữu Việt – Thành viên
3. Ô Phạm Văn Đồng – Thành viên

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, mời tham dự đại hội: 12.000.000 cổ phần.

Tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết: 11.883.184 cổ phần.

Chiếm tỉ lệ: 99,02%

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng phương thức giao phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội.

01 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội = 01 quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề như sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (tờ trình số 1).

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

4. Thống nhất giao HĐQT chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 (tờ trình số 2).

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 (tờ trình số 3)

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%



2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (tờ trình số 4)

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (tờ trình số 5).

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

8. Ủy quyền cho HĐQT: Tiếp tục thực hiện phương án sáp nhập (tờ trình số 6).

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

9. Thông qua việc sửa đổi điều lệ hiện hành và điều lệ sau sáp nhập của công ty CP Cao Su Đồng Phú:

1. Số phiếu đồng ý: 11.883.184 chiếm tỉ lệ: 100%

2. Số phiếu không đồng ý: / chiếm tỉ lệ:

3. Không ý kiến: / chiếm tỉ lệ:

Biên bản được thông qua tại đại hội, vào hồi ..11.. giờ, ..10...phút, ngày 20/6/2022.

BAN KIỂM PHIẾU

1. Ông Huỳnh Minh Tâm _____ 

2. Ông Nguyễn Hữu Việt _____ 

















3. Ông Phạm Văn Đồng _____ 



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Mã cổ đông	Cổ Đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Ký tên
1	Công ty CPCSS Đồng Phú	Áp Thuận Phú 1, Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Bình Phước	10.608.900	
2	Công đoàn Cty CPCSS Đồng Phú	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000.000	
3	Ngô Trường Kỳ	KP Tân Bình - Tân Bình - ĐX - BP	3.000	
4	Phạm Duy Hưng	Áp 1 - Tiến Thành - ĐX - Bình Phước	9.000	
5	Nguyễn Thanh Bình	CTCP cao su Đồng Phú	38.334	
6	Phạm Phi Diệu	Thuận Phú 2 - Thuận Phú, Đồng Phú, Bình Phước	16.000	
7	Nguyễn Sư Sơn	CTCP cao su Đồng Phú	11.400	
8	Đặng Văn Lệ	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	7.000	
9	Huỳnh Minh Tâm	KP Phú Thanh - Tân Phú - ĐX - BP	1.500	
10	Trần Vĩnh Tuấn	An Bình - Phú Giáo - Bình Dương	4.500	
11	Trần Đình Quyết	Áp 9 - Tân Lập - Đồng Phú - Bình Phước	500	
12	Nguyễn Đức Quý	Áp 7, tiến hưng, đồng xoài, bình phước Bình Phước	1.000	

13	Nguyễn Tấn Kiên	áp 2, Xã Tân Lập, Đồng Phú, Bình Phước	4.500	
14	Nguyễn Văn Thái	BAN KỸ THUẬT, TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN - 177 HAI BÀ TRUNG, P. 6, Q.3, TP. HCM	2.000	
15	Phạm Văn Hằng	48/3B Nguyễn Văn Đậu, Hồ Chí Minh	24.500	
16	Lê Võ Thanh Bình	177 Hai Bà Trưng, P.6, Q.3, TP.HCM	4.000	
17	Võ Thị Thu Hà	235/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - P7 -Q3-HCM	15.000	
18	Đỗ Chu Trinh	41 Lê Văn Sỹ P.13 Q.Phú Nhuận	3.500	
19	Hoàng thị T Hương (Đức)	39 Ngô Đức Kế - P Bến Nghé -Q1 - HCM	30.000	
20	Trần văn Đò	017 lô E C/c KCN Tân Bình - P Sơn Kỳ - Tân Phú - HCM	20.000	
21	Lưu Minh Tuyền	KP Phú Thịnh - Tân Phú - ĐX - Bình Phước	1.000	
22	Đỗ Kim Thành	C11 KHU BIỆT THỰ VƯỜN THỦ ĐỨC, ĐƯỜNG SỐ 3, KP.5, P. HIỆP BÌNH PHƯỚC, Q. THỦ ĐỨC, TP. HCM.	27.000	
23	Nguyễn Thị X Bích (Vũ)	20 Phan Văn Trị - P Tháng Tam -Bà Rịa - Vũng tàu	10.000	
24	Ngô Thị Lọng (B/Chánh)	09 đường Bà Triệu, P.Tân Thiện, TX.Đồng Xoài, Bình Phước	10.990	
25	Lê Thị Thơm	300/6 Trần Phú - P5 - TP Vũng Tàu	2.250	
26	Phan lục Tồn (hoàng Yến)	02 Hải Thượng Lãn Ông - TP Buôn Mê Thuột - Đắk Lắk	1.000	
27	Nguyễn thị Ngọc Dung (M Trí)	P. Chánh Mỹ - TP Thủ Dầu Một - Bình Dương	5.000	
28	Đoàn thị Sáu	Khu Phố 7 - Phú Hòa - Thủ Dầu Một - Bình Dương	10.000	
29	Lê thị Thanh Bình	Áp 2 Tân Định - Bến Cát - Bình Dương	1.200	
30	Dương thị Thủy	Tổ 5 - Phú Trung - An Lộc - Bình Long - Bình Phước	5.000	
31	Hoàng Văn Huệ	Phú Thọ - Thủ Dầu Một - Bình Dương	20.000	
32	Trần Thị Ron	A206 Chung cư Trần Kế Xương,P.7,Q.Phú Nhuận,TP.HCM	3.000	

33	Phạm Văn Đồng	Số 15, Đường Phạm Ngọc Thạch, Tiến Thành, Đồng Xoài, Bình Phước VIET NAM	8.000	
34	Phạm thi Roanh	KP Tân Bình - Tân Bình - ĐX - BP	1.000	
35	Ngô thảo Nguyễn	622 Quốc lộ 14, Tân Phú, Đồng Xoài, Bình Phước	1.000	
36	Ngô Tuấn Nghiêm	KP Tân Bình - Tân Bình - ĐX - BP	2.000	
37	Đào thị Thuyên	20 Hà Huy Tập, P.Tân Phú, TX Đồng Xoài, T.Bình Phước	1.000	
38	Phạm Đào Mai Chi	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
39	Phạm Phi Long	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
40	Phan thị Phan	Sở Nội Vụ, Tỉnh Bình Phước	1.000	
41	Nguyễn Sư Anh Tuấn	KP Phú Tân - Tân Phú - ĐX - BP	1.000	
42	Nguyễn Lê Trúc Quỳnh	Xà Bang 2 - Xã Bang Châu Đức - Bà Rịa - Vũng Tàu	1.000	
43	Nguyễn thị Len	Áp 9 - Tân Lập - Đồng Phú - Bình Phước	500	
44	Hồ thị Ly	KP Thắng Lợi - Tân Phú - Đồng Phú - Bình Phước	500	
45	Trần thị Xuân Mai	Áp 9 - Tân Lập - Đồng Phú - Bình Phước	500	
46	Phan thị Thu Hà	Áp 7 - Xã Tiến Hưng - TP Đồng Xoài -BP	1.000	
47	Nguyễn thị Tuất	Áp 7 - Xã Tiến Hưng - TP Đồng Xoài -BP	1.000	
48	Nguyễn thị Hồng	436B/132 ĐƯỜNG 3/2, P.12, Q.10, HCM	4.000	
49	Nguyễn tấn Thiện	436B/132 Đường 3/2 P.12 Quận 10	1.000	
50	Nguyễn Tấn Thành	Tổ 8, Ấp 2, Xã Tân Lập, Huyện Đồng Phú, Bình Phước	1.000	
51	Võ thị Kim Cúc	Thuận Phú, Đồng Phú, Bình Phước	1.000	

52	Nguyễn thị Xuân Mai	Tổ 2, KP.4, P. Tân Đông, TX. Đồng Xoài, Bình Phước	1.000	
53	Nguyễn Mộng Ngọc	26/1170 TỐ 6, KHU PHỐ 2, P. TÂN ĐÔNG, ĐỒNG XOÀI, BÌNH PHƯỚC	1.000	
54	Phạm Nguyễn Vũ Anh	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
55	Nguyễn thị Thanh Hiền	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
56	Phạm Nguyễn Văn Anh	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
57	Nguyễn thị Thu Hà	CTCP CAO SU ĐỒNG PHÚ	1.000	
58	Đặng Minh Hùng	410 CMT8, P. Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	4.000	
59	Đặng Huy Cường	413 CMT8, Thủ Dầu Một, Bình Dương	5.000	
60	Nguyễn thị Quỳnh Như	BIDV - BÌNH DƯƠNG	3.000	
61	Đặng Ngọc Minh phương	549 ĐẠI LỘ BÌNH DƯƠNG, HIỆP THÀNH, TDM, BÌNH DƯƠNG	3.000	
62	Hoàng thị Hải	02 Hải Thượng Lãn Ông - TP Buôn Mê Thuật - Đắk Lắk	1.000	
63	Phan Hoàng Thanh	02 Hải Thượng Lãn Ông - TP Buôn Mê Thuật - Đắk Lắk	1.000	
64	Lê thành Tôn	300/6 Trần Phú - P5 - TP Vũng Tàu	2.250	
65	Nguyễn Xuân Huy	11 Hải Thượng Lãn Ông - P Rạch Dừa - TP Vũng Tàu	2.250	
66	Lê Mộng hiền Oanh	300/6 Trần Phú - P5 - TP Vũng Tàu	2.250	
67	Nguyễn thị Lương	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
68	Đặng Nguyễn Ngọc Lan	Áp Thuận Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, Bình Phước, Viet Nam	1.000	
69	Đặng Nguyễn Phương Anh	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.000	
70	Đỗ thị thanh Nga	Áp 3- Tân Thành - ĐX - BP	1.000	
71	Lưu Đỗ Minh Nhất	KP Phú Thịnh - Tân Phú - ĐX - Bình Phước	1.000	

72	Đinh thị Phụng	P. Tiến Thành - ĐX - BP	1.000	
73	Nguyễn thị yển Như	P. Tiến Thành - ĐX - BP	1.000	
74	Nguyễn thị Ngọc	Áp 1 - Tiến Thành - ĐX - Bình Phước	1.000	
75	Nguyễn thị Thanh	KP Phú Thành - Tân Phú - ĐX - BP	1.000	
76	Huyền Minh Quân	KP Phú Thành - Tân Phú - ĐX - BP	1.000	
77	Vũ Như Hoa	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	3.850	
78	Nguyễn vũ Hương Giang	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	3.850	
79	Nguyễn Vũ Phú Hòa	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	3.850	
80	Dương thị Phước Tuy	An Bình - Phú Giáo - Bình Dương	1.500	
81	Trần Dương Minh Tú	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	1.500	
82	Nguyễn Minh Phát	39B Ngô Đức Kế - P Bến Nghé - Q1 - HCM	3.000	
83	Nguyễn Lê Minh Đức	39B Ngô Đức Kế - P Bến Nghé - Q1 - HCM	1.000	
84	Nguyễn Minh Quang	39B Ngô Đức Kế - P Bến Nghé - Q1 - HCM	1.000	
85	Nguyễn Lê Minh Ánh	39B Ngô Đức Kế - P Bến Nghé - Q1 - HCM	1.000	
86	Nguyễn Hữu Việt	KP suối Đá - Tân Xuân - ĐX - BP	1.695	
87	Lư thị Anh	KP suối Đá - Tân Xuân - ĐX - BP	770	
88	Trần thị Hạnh	KP suối Đá - Tân Xuân - ĐX - BP	770	
89	Bé thị Hà	Eapo - Cư Jut - Đắk Nông	350	
90	Nguyễn thị Hiếu	Tân An - Buôn Mê Thuột - Đắk Lắk	350	
91	Nguyễn thị Thu Huyền	Buôn Trum - Đắk Wil - Cư Jut - ĐN	310	

92	Tô thị Kim Oanh	Buôn Trum - Đắk Wil - Cư Jut - ĐN	310	
93	Nguyễn khác Họ	Buôn Trum - Đắk Wil - Cư Jut - ĐN	385	
94	Trần thanh Ái	TT Đắk Đoa -Đắk Đoa -Gia Lai	385	
95	Võ Mạnh Hùng	Hòa Đồng - Krong Pắc - Đắk Lắk	385	
96	Lê Minh Vũ	Tân Phú - Đồng Xoài - Bình Phước	350	
97	Lê Văn Mạnh	KP Phú Mỹ - Tân Phú - ĐX - BP	350	
98	Trần Thị Quế	KP Phú Mỹ - Tân Phú - ĐX - BP	350	
99	Lê Hoài Phong	KP Phú Mỹ - Tân Phú - ĐX - BP	350	
100	Lê Thị Mỹ	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	350	
101	Nguyễn Ái Ngọc Trang	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	270	
102	Nguyễn Văn Phú	Nông trường cao su Tân Thành, Xã Tiến Thành, QL14, Đồng Xoài, Bình Phước	270	
103	Nguyễn Trọng Nghiêm	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	270	
104	Phạm Thị Thu Linh	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	310	
105	Lê Trần Quế Chi	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	310	
106	Nguyễn Phan Bảo Ân	Bình Nhâm - Thuận An - Bình Dương	310	
107	Nguyễn Chi Bảo Ngọc	Bình Nhâm - Thuận An - Bình Dương	270	
108	Phạm Thị Hữu	Thuận Phú - Đồng Phú - BP	270	
109	Lương Xuân Tuệ Hải	Tân Phú - Đồng Xoài - Bình Phước	270	
110	Dương Mười Mười	27/5C Bùi Công Trùng, Tổ 9, Ấp 3, Xã Nhị Bình, Huyện Hóc Môn, Hồ Chí Minh	4	

111	Nguyễn Công Hoàng	Thôn Tân Lạc, Xã Bình Giáo, Chư Prông, Gia Lai	90
112	Lê Thị Nhi	250 đường Liễu Bình Hương, ấp Tân Thành, xã Tân Thông Hội, Củ Chi	5
113	Lê Thị Nhàn	Số 2B Đường 37A, Ấp Tân Thành, Xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi TP.HC	1
114	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	27/5C Bùi Công Trùng, Tổ 9, Ấp 3, Xã Nhị Bình, Huyện Hóc Môn, Hồ Chí M	4
115	Nguyễn Thị Minh Đức	27/5C Bùi Công Trùng, Tổ 9, Ấp 3, Xã Nhị Bình, Huyện Hóc Môn, Hồ Chí M	4
116	PHÙNG THỊ PHÚ	27/5C Bùi Công Trùng, Tổ 9, Ấp 3, Xã Nhị Bình, Huyện Hóc Môn, Hồ Chí M	4
117	TÙ VĨ HUÊ	27/5C Bùi Công Trùng, Tổ 9, Ấp 3, Xã Nhị Bình, Huyện Hóc Môn, Hồ Chí M	4
			12.000.000

Bình Phước, ngày 20 tháng 6 năm 2022

THĂM TRA TỰ CÁCH CỎ ĐÔNG

1. Ông Huỳnh Minh Tâm



2. Ông : Nguyễn Hữu Việt



3. Ông : Nguyễn Khắc Hội



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ
C.TY CP CS ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG

MCK: DPD

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Địa điểm tổ chức: Cty CP cao su Đồng Phú, Thuận Phú, Đồng Phú, Bình Phước

Tháng 6 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG

Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Thời gian tổ chức: từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 30, ngày 20 tháng 6 năm 2022.

STT	Nội dung	Trang
	Phần I: 08h->08h30	
	Đón khách, đăng ký cổ đông	
	Phần II: 08h30 -> 08h45, khai mạc Đại hội	
	Tuyên bố khai mạc, giới thiệu Đại biểu	
	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	
	Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	
	Phần III: 09h00 -> 11h30: Thông qua chương trình Đại hội; Thảo luận nội dung và biểu quyết thông qua.	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT và TGD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	(1->8)
2	Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2021	(9)
3	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	(10->14)
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 (Tờ trình số 2)	(15)
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)	(16)
6	Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)	(17)
7	Báo cáo phụ cấp HĐQT&BKS năm 2021 và KH năm 2022 (Tờ trình số 5)	(18)
8	Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án sáp nhập (Tờ trình số 6)	(19)
9	Thông qua việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ Công ty sau sáp nhập (Tờ trình số 7)	(20)
	<i>Đại hội thảo luận và trả lời của Đoàn chủ tịch</i>	
	<i>Phát biểu của lãnh đạo Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú</i>	
	<i>Biểu quyết các nội dung của Đại hội</i>	
	Đại hội giải lao	
	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội	
	Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội	(21-22)
	Biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội	
	Tuyên bố bế mạc	

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT NĂM 2021
& NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính thưa: Quý cổ đông

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) Công ty CP cao su Đồng Phú – Đắk Nông năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo hoạt động của HĐQT, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất của Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2022 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. Hội đồng Quản trị Công ty

Hội đồng Quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu ra 05 thành viên bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Huỳnh Trọng Thủy	Chủ tịch HĐQT	
2	Đặng Văn Lệ	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập
3	Phạm Ngọc Huy	Thành viên HĐQT	
4	Lưu Minh Tuyển	Thành viên HĐQT	
5	Lê Minh Vũ	Thành viên HĐQT- TGD	

II. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành

Hàng quý, Hội đồng Quản trị Công ty tiến hành họp thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lên kế hoạch cho quý sau do Tổng Giám đốc trình bày. Đồng thời, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện cũng như đề xuất giải pháp xử lý những tình hình hỏng phát sinh do Ban Tổng Giám đốc đề nghị.

Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn tuân thủ theo đúng pháp luật, các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị, điều hành Công ty theo sát các chủ trương đã được đề ra.

Mặc dù có nhiều khó khăn trong năm qua nhưng Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều cố gắng đóng góp cho việc hoạt động kinh doanh của Công ty như: đảm bảo doanh thu, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng, lợi nhuận sau thuế, đảm bảo thu nhập cho người lao động....

III. Hoạt động giám sát đối với các cán bộ quản lý

Thực hiện theo điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị thực hiện việc kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty thông qua kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao và đánh giá phân loại cuối năm.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý của Công ty được tiến hành theo đúng trình tự, quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

PHẦN II BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 – CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG.

1. Khó khăn:

Năm 2021 diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, tình hình kinh tế thế giới và trong nước giảm sút, giá mủ cao su khai thác trong các tháng đầu năm 2021 chưa được như mong muốn. Tình hình thiếu hụt lao động thường xuyên do có sự cạnh tranh lao động từ các ngành nghề khác trên địa bàn, nhất là cạnh tranh lao động từ các khu công nghiệp đã ảnh hưởng đến công tác sản xuất kinh doanh của công ty.

2. Thuận lợi:

Trong năm 2021, Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ kịp thời về cơ sở vật chất, đến thu nhập của người lao động từ Ban lãnh đạo công ty CPCS Đồng Phú, BTV Công đoàn công ty và sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT Công ty CPCS Đồng Phú – Đăk Nông đã thúc đẩy công tác sản xuất có chất lượng và hiệu quả, khắc phục được những khó khăn hiện tại, mang lại niềm tin cho người lao động trong đơn vị;

Mặc dù lực lượng lao động vào đầu vụ cạo thiếu, tuy nhiên được sự hỗ trợ của Lãnh đạo Công ty mẹ, sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, Công ty đã hợp đồng lao động khai thác mủ đủ số lượng CN khai thác và bắt đầu cạo mủ từ tháng 5/2021.

Công tác khoán chăm sóc vườn cây đã ổn định, tổ chức khai thác cho 934,70 ha đã tạo điều kiện cho người lao động có việc làm thường xuyên và nâng cao thu nhập, yên tâm công tác. Bên cạnh đó là tinh thần đoàn kết nội bộ cùng nhau vượt khó nên đã tạo những thuận lợi cơ bản cho công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2021.

II. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Các chỉ tiêu:

Tổng diện tích dự án	: 1.253,48 ha. Trong đó chia ra:
1.1. Diện tích trồng cao su	: 934,70 ha. Trong đó:
Vườn cây kinh doanh	: 934,70 ha.
1.2. Diện tích rừng trồng là	: 96,61 ha
1.3. Diện tích rừng khoanh nuôi bảo vệ	: 156,50 ha
1.4. Diện tích đất khác	: 47,67 ha

Diện tích cao su thực tế đưa vào khai thác đạt hiệu quả trong năm là 832,92, còn lại 98,42 ha là cây cao su trồng trên nền đất thổ nhưỡng hạn chế, cây sinh trưởng kém không có khả năng khai thác. Đầu vụ cạo, Công ty đã thực hiện tuyển dụng, đào tạo công nhân khai thác mủ, thay thế số lao động nghỉ việc, sắp xếp bố trí lại lao động, chia phần cây cạo, theo nhịp độ cạo D3 phù hợp với từng địa bàn sản xuất, thành lập 05 tổ khai thác với 206 tay dao; trang bị vật tư và tiến hành mở miệng cạo vào tháng 5/2021.

- Tổng số lao động của công ty: 252 người (nam: 142, nữ: 110)
- Trong đó: Lao động trực tiếp: 238 người (Khai thác: 206 người; Bảo vệ: 14 người; tổ trưởng 6 người; Cơ khí+ kho mủ: 12 người)
- Lao động gián tiếp, phục vụ: 14
- Trong năm số lao động tăng: 100 người, số lao động giảm: 42 người.

Công ty đã tổ chức khoán sản phẩm và chi phí chăm sóc trên vườn cây khai thác cho người lao động ổn định, để người lao động chủ động tích cực tăng năng suất, tăng thu nhập.

Đến 31/12/2021, Công ty thực hiện đạt và vượt mức hầu hết các chỉ tiêu, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao như sau:

STT	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ %
1	Diện tích khai thác (ha)	934,7	934,7	100,0
2	Sản lượng khai thác (tấn)	1.250	1.319	105,5
3	Giá bán BQ (Trđ/tấn)	34,50	37,85	109,7
4	Giá thành tiêu thụ BQ (Trđ/tấn)	29,97	28,67	95,7
5	Lợi nhuận trước thuế (Tr.đ)	6.871,5	13.00,3	189,2
6	Lợi nhuận sau Thuế (Tr. đồng)	5.497,0	11.808,39	214,8

2. Kết quả hoạt động kinh doanh:

• **Tổng doanh thu** : **66.850.480.939 đồng.**

Trong đó :

- Doanh thu mủ khai thác : 54.996.577.694 đồng.
- Doanh thu mủ thu mua thành phẩm : 11.555.712.000 đồng
- Doanh thu tài chính : 195.292.622 đồng

- Doanh thu thu khác	:	102.898.623 đồng
• Tổng chi phí	:	53.850.190.110 đồng
Trong đó :		
- Chi phí mở khai thác	:	36.435.122.598 đồng.
- Chi phí mua thu mua thành phẩm	:	11.555.712.000 đồng
- Chi phí QLDN, CP bán hàng	:	3.893.761.179 đồng
- Chi phí lãi vay	:	1.688.676.022 đồng
- Chi phí khác	:	296.918.311 đồng
• Lợi nhuận trước thuế	:	13.000.290.829 đồng
• Lợi nhuận sau thuế	:	11.808.394.798 đồng

• III. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VỐN

Kết quả đầu tư và sử dụng vốn năm 2021:

Chi phí đầu tư : 292.583.393 đồng.

Trong đó:

- Trồng và chăm sóc rừng trồng	:	137.142.600 đồng
- Kiến trúc, giao thông	:	155.440.793 đồng

IV. NGUỒN VỐN VÀ TÀI SẢN:

1. Nguồn vốn:

STT	NGUỒN VỐN	Cuối năm	Đầu năm
A	NỢ PHẢI TRẢ	22.358.828.463	43.469.916.382
1	Nợ ngắn hạn	22.358.828.463	27.569.916.382
2	Nợ dài hạn		15.900.000.000
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	130.427.875.773	118.815.277.172
1	Vốn chủ sở hữu	130.460.920.767	118.652.525.969
a	Vốn góp của chủ sở hữu	120.000.000.000	120.000.000.000
b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	10.460.920.767	-1.347.474.031
+	LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	-1.347.474.031	-2.923.042.444
+	LNST chưa phân phối kỳ này	11.808.394.798	1.575.568.413
2	Nguồn kinh phí	-33.044.994	162.751.203
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	152.786.704.236	162.285.193.554

2. Tài sản

Mã số	TÀI SẢN	Cuối năm	Đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	18.082.860.186	19.130.131.950
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	9.422.827.504	7.851.267.686
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	86.976.368	217.293.273
3	Hàng tồn kho	4.173.056.314	6.661.570.991

4	Tài sản ngắn hạn khác	4.400.000.000	4.400.000.000
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	134.703.844.050	143.155.061.604
1	Tài sản cố định	132.092.165.055	139.659.271.504
2	Tài sản dở dang dài hạn	12.544.283.516	3.153.326.170
3	Tài sản dài hạn khác	67.395.479	342.463.930
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	152.786.704.236	162.285.193.554

V. CÔNG TÁC KHÁC:

1. Công tác quản lý LĐ, thực hiện các chế độ chính sách, chăm sóc đời sống cho người lao động.

- Tiền lương và thu nhập của người LĐ: Trong năm đã làm tốt công tác chi trả lương, chế độ BHXH - BHYT - BHTN, bồi dưỡng hiện vật cho người lao động kịp thời, đúng, đủ theo quỹ tiền lương được duyệt. Thu nhập bình quân năm 2021 là **8,0 triệu đồng/ người/ tháng**.

- Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước:

+ Các chế độ chính sách đối với người lao động, việc bố trí lao động, ký kết HĐLĐ được lãnh đạo Công ty quan tâm và thực hiện đầy đủ, kịp thời. Lực lượng lao động trong năm được bố trí, sắp xếp hợp lý bảo đảm cho yêu cầu sản xuất.

+ Việc giải quyết các chế độ phép, việc riêng, cấp phát Bảo hộ lao động, bồi dưỡng hiện vật và thanh toán các chế độ BHXH đầy đủ cho Cán bộ CN lao động.

+ Việc chấp hành nội quy kỷ luật lao động, giờ giấc làm việc của CBCNV –LĐ đã đi vào nề nếp, trong năm không có trường hợp bị xử lý kỷ luật.

- Về chăm sóc sức khỏe người lao động, trong năm 2021 Công ty đã phối hợp cùng với Trung tâm y tế huyện Cư Jut, đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người LĐ được 01 lần theo quy định, kịp thời phát hiện những công nhân mắc bệnh để điều trị ở tuyến trên, đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho CBCNV. Thường xuyên tuyên truyền, vận động CBCNV thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng, chống dịch Covid_19.

- Về cải thiện điều kiện làm việc: Được sự hỗ trợ của Ban lãnh đạo, BTV Công đoàn Công ty CPCS Đồng Phú, trong năm 2021 Công ty đã thi công sửa chữa, nâng cấp hoàn chỉnh một số tuyến đường nhánh trong lô cao su tại TK 854 và 839 tạo điều kiện cho CBCNV đi lại, vận chuyển mủ, vật tư được dễ dàng hơn.

- Tổng số tiền hỗ trợ từ Ban Lãnh đạo, Công đoàn Công ty CPCS Đồng Phú là: **3.056.342.000 đồng**. Trong đó:

+ Hỗ trợ người lao động trong năm là: **2.836.342.000 đồng**

+ Hỗ trợ địa phương nơi Công ty đóng chân, trong năm là : **220.000.000 đồng**.

2. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Lãnh đạo công ty thường xuyên triển khai đến CBCNV – người LĐ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và phương hướng, kế hoạch của HĐQT công ty về phát triển sản xuất, chăm lo đời sống CBCNV. Công khai các nội dung theo quy chế và kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người lao động về tiền lương, tiền thưởng, định mức công việc đảm bảo quyền lợi chính đáng của hai bên.

Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại giữa Ban lãnh đạo với người lao động để kịp thời giải quyết những khúc mắc, khó khăn và những đề xuất chính đáng của người lao động.

Ban thanh tra nhân dân, Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật công ty cũng đã thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm minh những CBCNV vi phạm nội quy, kỷ luật lao động. Duy trì và tích cực phát huy phong trào thi đua yêu nước, các đợt thi đua đột xuất, tổng kết khen thưởng kịp thời động viên tinh thần cán bộ công nhân lao động.

Công tác phân loại, bình xét cuối năm được triển khai đúng nội dung, đúng tiêu chuẩn nên không để xảy ra khiếu kiện, thắc mắc.

3. Công tác Quốc phòng an ninh – Thanh tra bảo vệ:

Năm 2021, Ban điều hành Công ty đã chủ động sắp xếp lại tổ chức trong công tác quản lý bảo vệ vườn cây, bảo vệ rừng. Hiện nay, lực lượng bảo vệ vườn cây cuối năm 2021 gồm 16 người, được bố trí ở 4 tiểu khu, lực lượng này đã thực hiện tốt việc quản lý diện tích của Công ty được thuê là 1.253,48 ha trong đó có 934,70 ha cao su, 96,61 ha rừng trồng và diện tích rừng quản lý bảo vệ.

Trung đội tự vệ với 12 đồng chí là cán bộ, công nhân trong công ty đã hoàn thành tốt chương trình huấn luyện năm 2021 theo kế hoạch của Ban chỉ huy quân sự huyện Cư Jut.

PHẦN III

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Công tác tổ chức quản lý sản xuất

- Tham mưu tốt cho HĐQT về xây dựng dự toán vốn, kế hoạch lao động, kế hoạch tài chính năm 2022.

- Tổ chức khai thác: 934,70 ha cao su; Phần đầu sản lượng thực hiện > 1.260 tấn, năng suất > 1,35 tấn/ha.

- Tập trung chỉ đạo khai thác, chăm sóc tốt toàn bộ diện tích vườn cây khai thác và quản lý 96,61 ha rừng trồng và số diện tích rừng khoanh nuôi bảo vệ.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc cụ thể từng phòng ban, hàng tháng có sơ kết, kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành làm cơ sở cho công tác phân loại thi đua, làm tốt công tác đề bạt, bố trí Cán bộ.

- Trong năm xây dựng kế hoạch sửa chữa một số tuyến đường chính, gia cố một số tuyến đường nhánh trong lô cao su và thiết lập đường lót tấm đan thêm 1 số khoảng trước đây chưa triển khai, tạo điều kiện cho công nhân đi lại vận chuyển mù cao su đảm bảo an toàn.

- Tổ chức tuyển dụng lao động khai thác từ đầu vụ cạo, thay thế số lao động nghỉ việc nhằm đáp ứng đủ nhu cầu lao động trong năm.

2. Công tác chăm lo đời sống CBCN-LĐ

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ có liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động. Thực hiện tốt công tác chi trả lương, thưởng, các chế độ về BHLĐ, BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đúng, đủ, kịp thời.

- Tổ chức, phối hợp tốt giữa các tổ chức đoàn thể, tạo điều kiện để người lao động tham gia các hoạt động xã hội, các phong trào VHVN-TDĐT, phong trào thi đua lao động sản xuất...

- Tổ chức xây dựng nề nếp, tác phong làm việc của CBCN-LĐ, xây dựng cơ quan văn minh, an toàn- sạch đẹp, vệ sinh môi trường và không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho CBCN-LĐ trong đơn vị.

- Tổ chức, bố trí nơi ở, sinh hoạt ổn định cho công nhân mới tuyển (nếu tuyển từ địa phương khác về).

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, phong trào hoạt động VHVN-TDĐT trong đơn vị một cách thường xuyên và thiết thực.

- Thực hiện tốt chế độ làm việc và nghỉ ngơi cho người LĐ, đảm bảo chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

3. Công tác bảo vệ vườn cây, tài sản và ANTT-ATXH:

- Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với chính quyền, các ban ngành đoàn thể ở địa phương để tăng cường công tác giáo dục, vận động nhân dân trong công tác bảo vệ vật tư, sản phẩm, bảo vệ vườn cây, bảo vệ rừng. Cùng kết hợp xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng và phát hiện xử lý nghiêm các vụ việc chặt phá cao su.

- Tăng cường công tác PCCC, phối hợp tốt giữa các lực lượng để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho vườn cây, đặc biệt là giai đoạn cao điểm mùa khô năm 2021-2022.

- Xây dựng phương án để giải quyết dứt điểm các vụ lấn chiếm đất đai, triển khai thực hiện tốt việc phân định ranh giới với các hộ dân có đất giáp đất của Công ty để giảm thiểu nguy cơ tranh chấp.

4. Kế hoạch tổng hợp năm 2022

Để thực hiện tốt nhiệm vụ đặt ra cho năm 2022, Ban điều hành Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt kế hoạch tổng hợp năm 2022 với một số chỉ tiêu chính sau:

CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG

1. Tổng diện tích cao su:	934,70 ha
- Diện tích khai thác	934,70 ha
1.1. Năng suất:	1,35 tấn/ha
1.2. Sản lượng cao su khai thác	1.260 tấn
1.3. Sản lượng thu mua	250 tấn
1.4. Tiêu thụ	1.510 tấn
Trong đó tiêu thụ nội địa và sản phẩm phụ:	1.510 tấn
2. Rừng trồng keo:	
- Diện tích	96,61 ha
- Trong đó, chăm sóc KTCB	96,61 ha

CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ (Triệu đồng)

1. Tổng doanh thu:	56.020
- Sản xuất kinh doanh cao su:	55.870
<i>Trong đó: Doanh thu cao su tự khai thác</i>	<i>46.620</i>

- Hoạt động tài chính:	150
- Hoạt động khác:	0
2. Tổng chi phí:	49.713
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	6.307
<i>Trong đó: lợi nhuận cao su tự khai thác:</i>	<i>7.125</i>
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	5.676
5. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	11,26 %
6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :	5,26 %
7. Nộp ngân sách nhà nước	1.977

III. CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ

1. Tổng nhu cầu vốn (triệu đồng):	8.766
1.1. Đầu tư xây dựng cơ bản:	1.766
- Xây lắp	1.643
<i>Trong đó: xây lắp nông nghiệp</i>	<i>233</i>
- Thiết bị	123
- Chi phí khác	0
- Trả lãi vay ngân hàng	0
1.2. Trả nợ vay tín dụng dài hạn	7.000
2. Nguồn vốn (Triệu đồng):	8.766
- Vốn vay	0
- Vốn chủ sở hữu:	8.766
Khấu hao TSCĐ	8.766

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty qua 1 năm thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên.

Xin trân trọng cảm ơn!



Huỳnh Trọng Thủy

Đắk Nông, ngày 25 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 1

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và đã được gửi đến các cổ đông;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các số liệu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Tài sản ngắn hạn	18.082.860.186
2	Tài sản dài hạn	134.703.844.050
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Nợ phải trả	22.358.828.463
2	Vốn chủ sở hữu	130.427.875.773
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	66.850.480.939
1.1	Doanh thu bán mủ khai thác	54.996.577.694
1.2	Doanh thu thu mua hàng hóa	11.555.712.000
1.3	Doanh thu tài chính	195.292.622
1.4	Doanh thu khác	102.898.623
2	Tổng chi phí	53.850.190.110
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13.000.290.829
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.191.896.031
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.808.394.798

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trọng Thủy

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Kính thưa: Quý Cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều 170 Luật doanh nghiệp 2020 và điều lệ Công ty CP Cao su Đồng Phú - Đắk Nông.

Thực hiện kế hoạch công tác của Ban kiểm soát đã được đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cao su Đồng Phú - Đắk Nông năm 2021 thông qua.

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cao su Đồng Phú – Đắk Nông cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2019 – 2023, gồm có 03 thành viên đều hoạt động kiêm nhiệm.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, trình độ chuyên môn
1	Huỳnh Minh Tâm	1963	Trưởng ban KS, Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Thu Hà	1968	TV BKS, Cử nhân kế toán
3	Nguyễn Khắc Hợi	1971	TV BKS, Kỹ sư Lâm sinh

Trong năm 2021 Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện các nội dung công việc cụ thể sau:

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, giám sát công tác quản trị công ty của Hội đồng quản trị (HDQT); giám sát việc tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty, các quyết định của HDQT và Ban Tổng giám đốc.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2021 đã biểu quyết thông qua.

- Thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính bán niên và báo cáo năm; đánh giá tính chính xác, hợp lý của các số liệu tài chính năm 2021.

- Giám sát kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch giá thành sản xuất mủ cao su, tình hình tiêu thụ sản phẩm, tình hình thực hiện đầu tư chăm sóc vườn cây cao su theo phê duyệt của HĐQT và một số công tác khác.

Thành viên BKS tham dự đầy đủ các buổi họp của HĐQT, tham gia thảo luận và đề xuất giải pháp nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1. Công tác quản lý vườn cây:

Tổng diện tích vườn cây cao su: 934.7 ha, trong đó vườn cây khai thác: 934,7 ha; vườn cây KTCB: 0 ha

Diện tích rừng trồng: 96,61 ha.

Diện tích rừng khoanh nuôi bảo vệ: 156,5 ha

2. Tình hình sản xuất kinh doanh:

Thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021. Ban điều hành công ty cùng tập thể cán bộ công nhân lao động đã khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch an toàn, vừa duy trì sản xuất hiệu quả, bảo đảm thu nhập người lao động, phấn đấu đạt và vượt mức các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
1	Diện tích khai thác thác	ha	934,7	934,7	100%
2	Sản lượng khai thác	tấn	1.250	1.319,29	105,5%
3	Năng suất (tấn)	tấn	1,34	1,41	105,5%
4	Sản lượng thu mua	tấn	630	302,4	48%
5	Sản lượng tiêu thụ mủ khai thác	tấn	1.351	1.456	107,77%
6	Giá bán BQ	tr đ/tấn	34,5	37,85	109,71%
7	Giá thành tiêu thụ BQ	tr đ/tấn	29,97	28,67	95,7%
8	Tổng doanh thu	triệu đồng	68.554	66.850	97,51%
9	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	6.871	13.000,29	189,2%
10	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	5.497	11.808,39	214,81%

Tổng doanh thu năm 2021 tuy chưa đạt kế hoạch, do doanh thu thu mua đạt thấp, nhưng nhờ doanh thu cao su tự khai thác vượt kế hoạch, đồng thời với việc quản lý tốt chi phí; nên kết quả tài chính cả năm 2021 công ty lãi trước thuế: 13 tỷ đồng, vượt 189,2% so với kế hoạch.

3. Thực hiện vốn đầu tư:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Kiến trúc, giao thông	Đồng	727.000.000	155.440.793	21,38
2	Trồng, chăm sóc rừng trồng	Đồng	221.469.504	137.142.600	61,92
	Tổng cộng:		948.469.504	292.583.393	30,84

Tổng chi phí đầu tư trong năm công ty thực hiện: 292.583.393 đồng, bằng 30,84% so với kế hoạch HĐQT phê duyệt, chủ yếu là chi phí chăm sóc rừng trồng, chi phí sửa chữa đường lô và trạm giao nhận mủ.

Đến thời điểm 31/12/2021 chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (rừng trồng) là 2.544.283.516 đồng,

4. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Cao su Đồng Phú - Đắk Nông được lập theo đúng các quy định của pháp luật, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán, thể hiện đúng và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện.

Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

Qua kiểm tra chọn mẫu các khoản chi phí của công ty đều hợp lý, hợp lệ.

BKS nhất trí tình hình tài chính công ty:

Tổng tài sản công ty đến 31/12/2021: 152.786.704.236 đồng

Trong đó: Tài sản ngắn hạn : 18.082.860.186 đồng

Tài sản dài hạn : 134.703.844.050 đồng

Tổng nguồn vốn : 152.786.704.236 đồng

Trong đó:

Vốn chủ sở hữu : 130.427.875.773 đồng

Nợ dài hạn : 0 đồng

Nợ ngắn hạn : 22.358.828.463 đồng

Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo của ban điều hành công ty về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021;

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TGD:

HĐQT và ban Tổng giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ công ty và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp, các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng quy định Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Các thành viên HĐQT dự họp đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của công ty và của cổ đông. Trong năm không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan,

IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị và điều hành thông qua việc tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT hàng quý và các cuộc họp tổng kết của công ty, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc qua trao đổi các vấn đề phát sinh (nếu có). Theo đó, Ban Kiểm soát đã nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc ra quyết định và thực hiện các mục tiêu được ĐHCĐ phê duyệt.

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2021

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/năm	Chi phí khác
1	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng ban	18.000.000	0
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	12.000.000	0
3	Nguyễn Khắc Hợi	Thành viên	12.000.000	0
	Tổng cộng:		42.000.000	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:

Năm 2022, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá tiến độ sản xuất, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, thông qua các báo cáo

của ban điều hành, phòng chuyên môn, đồng thời kiểm tra thực tế một số lĩnh vực, trên cơ sở đó có ý kiến đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành công ty.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Kết quả giám sát hoạt động công ty trong năm, Ban kiểm soát ghi nhận ban điều hành công ty đã tích cực thực hiện các giải pháp, điều hành linh hoạt trong tình hình dịch Cov-19 bùng phát mạnh, vừa tích cực phòng chống dịch vừa đẩy mạnh sản xuất, tăng năng suất lao động, quản lý tốt giá thành sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động, kết quả lợi nhuận đạt cao trong tình hình còn nhiều khó khăn hiện nay.

Năm 2022 dự báo kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất ổn, khó lường; vì vậy đề nghị ban điều hành, chủ động theo sát diễn biến thị trường, tranh thủ tiêu thụ sản phẩm với giá bán tốt, tiết kiệm chi phí, để tăng doanh thu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển được vốn của cổ đông.

- Nghiên cứu chuyển đổi mô hình sản xuất đối với những diện tích cao su hạn chế thổ nhưỡng, sinh trưởng kém không có khả năng khai thác để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Thay mặt Ban kiểm soát, chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty đã tạo điều kiện giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.
Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Minh Tâm



Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 2

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.

Qua xem xét uy tín, chất lượng và giá cả dịch vụ kiểm toán, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 đơn vị sau là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty;

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt

Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như trên.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Minh Tâm

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 3
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	13.000.290.829
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh	11.808.394.798
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	-1.347.474.031
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế	10.460.920.767
	Phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:	
	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.549.850.000
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	1.046.092.077
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau:	5.864.978.690

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trọng Thủy

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 4
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ kế hoạch tổng hợp năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với các nội dung cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Sản lượng khai thác	Tấn	1.260
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	56.020
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	49.713
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	6.307
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	5.676
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	%	4,73

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận trước thuế 6.307 triệu đồng. Sau khi nộp thuế TNDN theo quy định, Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 1,5 tháng lương thực thực hiện

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trọng Thủy

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 5
BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ mức chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021.

Tổng thù lao và phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 126.000.000 đồng, đạt 100% kế hoạch được ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt.

ĐVT: VN đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao/tháng	Mức thù lao/năm
1	Huỳnh Trọng Thủy	Chủ tịch HĐQT	2.000.000	24.000.000
2	Lê Minh Vũ	TV HĐQT - TGD	1.000.000	12.000.000
3	Phạm Ngọc Huy	TV HĐQT	1.000.000	12.000.000
4	Đặng Văn Lệ	TV HĐQT	1.000.000	12.000.000
5	Lưu Minh Tuyền	TV HĐQT	1.000.000	12.000.000
6	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng BKS	1.500.000	18.000.000
7	Nguyễn thị Thu Hà	TV BKS	1.000.000	12.000.000
8	Nguyễn Khắc Hợi	TV BKS	1.000.000	12.000.000
9	Phan Văn Hà	Thư ký	1.000.000	12.000.000
Tổng cộng			10.500.000	126.000.000

2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

Đề nghị mức chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 chi trả theo tháng bằng với mức năm 2021 (10,5 trđ/tháng) cho đến khi công tác sáp nhập hoàn thành.

Kính trình!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SÚ
ĐỒNG PHÚ
ĐẮK NÔNG
H. CU JUT - T. ĐẮK NÔNG
M.S.D.N: 64000298

Huỳnh Trọng Thủy

Đắk Nông, ngày 25 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 6
ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TIẾP TỤC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, tiếp tục thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án sáp nhập giữa công ty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắk Nông và công ty cổ phần cao su Đồng Phú, đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ họp 2021.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trọng Thủy

Bình Phước, ngày 10 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 7

Về việc thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành và dự thảo Điều lệ sau sáp nhập của Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú Đắk Nông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

1. Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020,
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019,
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. **Nội dung sửa đổi:** Phần viết chữ in nghiêng đậm là nội dung sửa đổi, trong Điều lệ mới so với Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 04/6/2021. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên như Điều lệ đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 04/6/2021.

Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (phần chữ in nghiêng)	Lý do sửa đổi
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: h/ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: h/ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <i>trừ</i> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Phù hợp điểm h khoản 2 điều 153 Luật DN số 59-2020

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Trọng Thủy

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ ĐẮK NÔNG (DPD)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của DPD số 14/BB-ĐHĐCĐCSĐP.Đ ngày 20/6/2022.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và TGD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (các chỉ tiêu chính), Tờ trình số 1.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Tài sản ngắn hạn	18.082.860.186
2	Tài sản dài hạn	134.703.844.050
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	152.786.704.236
1	Nợ phải trả	22.358.828.463
2	Vốn chủ sở hữu	130.427.875.773
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	66.850.480.939
1.1	Doanh thu bán mủ khai thác	54.996.577.694
1.2	Doanh thu thu mua hàng hóa	11.555.712.000
1.3	Doanh thu tài chính	195.292.622
1.4	Doanh thu khác	102.898.623
2	Tổng chi phí	53.850.190.110
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13.000.290.829
4	Thuê thu nhập doanh nghiệp	1.191.896.031
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.808.394.798

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 DPD.

4. Thống nhất giao HĐQT chọn một trong 03 Công ty để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. (Tờ trình số 2)

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT: trđ
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	13.000.290.829
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh	11.808.394.798
3	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	-1.347.474.031
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế	10.460.920.767
	<i>Phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:</i>	



	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.549.850.000
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%	1.046.092.077
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau:	5.864.978.690

6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Sản lượng khai thác	Tấn	1.260
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	56.020
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	49.713
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	6.307
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	5.676
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	%	4,73

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận trước thuế ước đạt 5.676 trđ. Sau khi nộp thuế TNDN theo quy định, Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 1,5 tháng lương thực thực hiện.

7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (Tờ trình số 5)

7.1. Tổng phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 126.000.000 đồng, đạt 100% kế hoạch được ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: 126.000.000 đồng (bằng năm 2021).

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, tiếp tục thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án sáp nhập giữa công ty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắc Nông và công ty cổ phần cao su Đồng Phú, đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ họp 2021.

9. Thông qua việc sửa đổi việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ Công ty sau sáp nhập.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát triển khai việc kiểm tra, giám sát, thực hiện Nghị quyết theo chức trách nhiệm vụ được giao quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và văn bản pháp luật có liên quan.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN
- Website Cty , Lưu VT.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Huỳnh Trọng Thủy

